

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 12 - 2020

“V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công
2. Ông Trần Thanh Sang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 667/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 545/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 541/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/12/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ Th, sinh năm 1981. Nơi cư trú: số 827 tổ 29 ấp An Thuận, xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang(có mặt).

- Bị đơn: Ông Văng Công Kh, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp An Khánh, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Th trình bày:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Th và ông Văng Công Kh đi đến hôn nhân vào năm 2006, hôn nhân do mai mối, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nhau, ông Văng Công Kh không chăm lo cho gia đình thường xuyên nhậu, vợ chồng không sống chung từ năm 2019 cho đến nay. Nay bà Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu

thuần vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Văng Công Kh.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Văng Vĩ Khang, sinh ngày 20/07/2007, hiện con chung đang sống với ông Kh, khi ly hôn bà Th đồng ý giao con chung cho ông Kh được tiếp tục nuôi dưỡng, bà Th không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Văng Công Kh đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông Khuân đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai thì ông Văng Công Kh có mặt.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Mỹ Th vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa ông Văng Công Kh trình bày: Vợ chồng không có mâu thuẫn nhiều, thừa nhận có nhậu nhiều, nhưng hiện nay đã bỏ nhậu nên ông Kh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Văng Vĩ Khang, sinh ngày 20/07/2007, hiện con chung đang sống với ông Kh, khi ly hôn ông Kh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, ông Kh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Mỹ Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Văng Công Kh về con chung đồng ý giao cho ông Kh được tiếp tục nuôi dưỡng, nên quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Văng Công Kh với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp An Khánh, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mỹ Th và ông Văng Công Kh là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Bình, nên theo quy định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vì mâu thuẫn vợ chồng, bà Th cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống, ông Kh nghiện rượu nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng không còn sống chung từ năm 2019 cho đến nay, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt. Vì vậy, bà Th có yêu cầu được ly hôn ông Kh là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên HĐXX chấp nhận.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Văng Vĩ Khang, sinh ngày 20/07/2007, hiện con chung đang sống với ông Kh, nguyện vọng của cháu Khang muốn sống với ông Kh và bà Th đồng ý giao con chung cho ông Kh được tiếp tục nuôi dưỡng, ông Kh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, HĐXX giao con chung cho ông Kh được tiếp tục nuôi dưỡng.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mỹ Th được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 273; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ Th, bà Nguyễn Thị Mỹ Th được ly hôn với ông Văng Công Kh.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 131/2012, quyển số 01/2012, ngày 07 tháng 08 năm 2012 do Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp cho ông Văng Công Kh và bà Nguyễn Thị Mỹ Th không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Có 01 con chung Văng Vĩ Khang, sinh ngày 20/07/2007, ông Kh được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, ông Kh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0008908 ngày 07/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Hòa Bình;
- Lưu: HSVA.

Trần Ngọc Diệu